

QUYẾT ĐỊNH

V/v Phê duyệt kết quả xét chuyển học sinh hoàn thành
chương trình dự bị đại học vào Trường Đại học Văn hoá Hà Nội

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG DỰ BỊ ĐẠI HỌC DÂN TỘC TRUNG ƯƠNG

Căn cứ Thông tư số: 24/2011/TT-BGDĐT ngày 13 tháng 6 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường dự bị đại học;

Căn cứ Thông tư số: 41/2013/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của trường dự bị đại học ban hành kèm theo Thông tư số 24/2011/TT-BGDĐT ngày 13 tháng 6 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số: 44/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh, bồi dưỡng dự bị đại học; xét chuyển vào trình độ đại học, trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non đối với học sinh dự bị đại học;

Căn cứ Công văn số: 66/DBĐHDTTW-KHTC, ngày 06 tháng 02 năm 2025 của Hiệu trưởng trường Dự bị Đại học Dân tộc Trung ương về việc đăng ký chỉ tiêu xét chuyển đối tượng học sinh thuộc diện chính sách theo Thông tư số 44/2021/TT-BGDĐT vào đại học năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số: 57/ĐHVHHN-QLĐT ngày 30 tháng 5 năm 2025 của Trường Đại học Văn hoá Hà Nội, về việc tiếp nhận học sinh thuộc diện chính sách theo Thông tư 44/2021/TT-BGDĐT vào học Đại học năm học 2025-2026;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng xét chuyển học sinh ngày 13 tháng 6 năm 2025 về việc xét chuyển học sinh theo nguyện vọng tham gia xét tuyển vào học đại học hệ chính quy từ năm học 2025 – 2026 tại các cơ sở giáo dục đại học;

Xét đề nghị của Phó Hiệu Trưởng phụ trách công tác xét chuyển,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả xét chuyển 17 học sinh theo nguyện vọng tham gia xét tuyển vào học đại học hệ chính quy từ năm học 2025 – 2026 tại Trường Đại học Văn hoá Hà Nội (Có danh sách kèm theo).

Điều 2. Học sinh có trách nhiệm theo dõi, thực hiện các thủ tục xét tuyển theo hướng dẫn của cơ sở giáo dục đại học và thanh toán hết các khoản công nợ đối với Nhà trường.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng phòng Bồi dưỡng - Quản lý chất lượng, Trưởng phòng Kế hoạch, tài chính – Quản trị, trưởng các đơn vị có liên quan và các học sinh có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VT, KHTCQT.



HIỆU TRƯỞNG

TS. Nguyễn Tuấn Anh

BỘ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO
TRƯỜNG DỰ BỊ ĐẠI HỌC DÂN TỘC TRUNG ƯƠNG

DANH SÁCH XÉT CHUYỂN HỌC SINH HOÀN THÀNH CHƯƠNG TRÌNH DỰ BỊ ĐẠI HỌC THEO NGUYỄN VŨNG THAM GIA
XÉT TUYỂN VÀO TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA HÀ NỘI, NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số: 129/QĐ-DBĐHTT, ngày 16 tháng 6 năm 2025)

Stt	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Lớp	Số CMND/CCCD	Điện thoại cá nhân	Kết quả bồi dưỡng Dự bị đại học					Ngành xét chuyển	Mã ngành
								TB Môn 1	TB Môn 2	TB Môn 3	Điểm TBC các môn bồi dưỡng theo THPT	XL RL		
1	Hà Thị Thùy Linh	Nữ	17/1/2006	Tày	K50C14	010306004679	0384221387	8,8	8,9	8,1	8,6	Tốt	Kinh doanh xuất bản phẩm	7320402
2	Sông Vi Xay	Nam	05/04/2006	Mông	K50C14	014206000206	0366634376	8,1	9,3	8,3	8,6	Tốt	Kinh doanh xuất bản phẩm	7320402
3	Tô Trà Mỹ	Nữ	23/05/2006	Tày	K50C13	002306000661	0327980205	8,4	7,5	7,9	7,9	Tốt	Kinh doanh xuất bản phẩm	7320402
4	Triệu Quốc An	Nam	31/01/2006	Nùng	K50C12	020206009420	0384621138	6,3	8,3	8,4	7,7	Tốt	QL thông tin	7320205
5	Hoàng Thị Tuyết	Nữ	12/05/2006	Nùng	K50C9	004306004243	0916220958	8,1	8,9	8,9	8,6	Tốt	QL văn hóa - Phát triển công nghiệp văn hóa	7229042 A
6	Ma Thị Hồng Nhung	Nữ	10/10/2006	Tày	K50C3	004306000117	0348789260	8,3	8,3	7,7	8,1	Tốt	QL văn hóa - Phát triển công nghiệp văn hóa	7229042 A
7	Trần Mai Dung	Nữ	15/11/2006	Nùng	K50D4	020306007172	0354526533	8,5	6,7	8,5	7,9	Tốt	QL văn hóa - Phát triển công nghiệp văn hóa	7229042 A

Stt	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Dân tộc	Lớp	Số CMND/CCCD	Điện thoại cá nhân	Kết quả bồi dưỡng Dự bị đại học				Ngành xét chuyển		
								TB Môn 1	TB Môn 2	TB Môn 3	Điểm TBC các môn bồi dưỡng theo THPT			XL RL
8	Quàng Thị Nga	Nữ	02/10/2006	Lào	K50C3	014306009038	0352589205	8,5	8,6	8,8	8,6	Tốt	QL văn hóa- QL di sản văn hóa	7229042 B
9	Nông Bế Bảo Lan	Nữ	15/05/2006	Tày	K50C6	004306001061	0889339992	8,0	7,9	8,4	8,1	Tốt	QL văn hóa- QL di sản văn hóa	7229042 B
10	Nông Thu Hòa	Nữ	21/12/2006	Tày	K50C17	004306004806	0917097606	7,9	7,0	8,8	7,9	Tốt	QL văn hóa- QL di sản văn hóa	7229042 B
11	Nông Trọng Biểu	Nam	23/09/2004	Tày	K50C12	008204004343	0925926151	8,1	8,8	8,6	8,5	Tốt	Quản lý thông tin	7320205
12	Đường Thị Ngọc Hòa	Nữ	08/10/2006	Tày	K50C17	004306002839	0886482909	8,3	8,3	9,0	8,5	Tốt	Quản lý thông tin	7320205
13	Lý Quốc Hòa	Nam	20/02/2006	Dao	K50C11	014206012157	0329184065	7,4	8,9	9,3	8,5	Tốt	Quản lý thông tin	7320205
14	Nguyễn Thị Thảo	Nữ	08/08/2006	Mường	K50D4	025306001279	0342295189	8,0	7,3	8,1	7,8	Tốt	Quản lý thông tin	7320205
15	Vi Thùy Tiên	Nữ	18/09/2006	Nùng	K50D5	020306006177	0397163871	7,4	8,1	6,2	7,2	Tốt	Quản lý thông tin	7320205
16	Hứa Vĩnh Quang	Nam	27/07/2006	Nùng	K50C5	020206005350	0355265181	7,9	8,7	8,9	8,5	Tốt	Thông tin - thư viện	7320201
17	Cà Thị Hiền	Nữ	22/08/2006	Thái	K50C11	014306010554	0346066280	8,2	8,6	8,8	8,5	Tốt	Thông tin - thư viện	7320201

Danh sách gồm 17 học sinh (C: Văn - Sử - Địa; D: Toán - Văn - T.Anh; C17: Văn - Sử - Giáo dục công dân)/

KT. Hiệu trưởng
Phó Hiệu trưởng
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
DỰ BỊ ĐẠI HỌC
TRUNG ƯƠNG

ThS. Hồ Thị Bích Thủy

Xác nhận dữ liệu của Phòng BDQLCL
Trưởng phòng

Người lập biểu

ThS. Lương Thị Hồng Khuyến

ThS. Lê Thị Hoàng